ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ
Phòng Thông tin - Văn hoá
Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh
Hà Nội, Việt Nam
(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

VIỆN CHIẾN LƯỢC KINH TẾ, 1999

THIẾT LẬP CÁC MỤC TIÊU CỦA MỸ CHO NHỮNG THƯƠNG LƯỢNG Ở WTO

Peter Morici
với sự cộng tác của Andrew Harig

TÓM TẮT

GIỚI THIỆU

Vòng đàm phán thương mại đa biên mới sẽ được thảo luận tại Hội nghị Bộ trưởng của WTO tại Seatle tháng 11 năm 1999. Tổng thống Clinton đã cho thấy ông sẽ tìm kiếm thẩm quyền đàm phán nhanh (fast-track authority); tuy nhiên, nhiều người ở Quốc hội lại không sẵn lòng dành cho Tổng thống quyền thương lượng lớn hơn.

Sự tranh cãi đó đã ngăn cản cố gắng của Chính phủ muốn đạt được sự chấp thuận của Quốc hội về quyền đàm phán nhanh trong năm 1997 chỉ ra rằng người Mỹ đã bị phân chia sâu sắc trong phạm vi của những vấn đề mà thương mại quốc tế cần phải đề cập đến. Các nhà tự do thương mại truyền thống vốn ưa thích những thoả thuận mà tập trung vào những vấn đề về quyền thâm nhập thị trường, như thuế quan, trợ cấp và đầu tư. Nhiều sự đối lập chống lại quyền đàm phán nhanh chủ yếu được dành cho các vấn đề xã hội như lao đông trẻ em, các tiêu chuẩn chỗ làm việc và các mối quan hệ giữa thương mại và môi trường. Quốc hội và Tổng thống cân bằng những khía cạnh trên như thế nào sẽ ảnh hưởng quan trọng đến việc liệu WTO vẫn sẽ là một tổ chức đáng tin cậy trong thiên niên kỷ tiếp theo.

Những điều đã nói trên đây, quyền thâm nhập thị trường và những vấn đề xã hội có nhiều điểm chung hơn là sự nhận thức thông thường. Sự tiến bộ trong cả hai lĩnh vực có thể giúp cho thị trường thực hiện tốt chức năng của mình hơn, khuyến khích những mô hình hiệu quả hơn của chuyên môn hoá và thương mại quốc tế, tăng thu nhập trên toàn cầu và tăng trưởng kinh tế.

NHỮNG VẤN ĐỀ CHỦ YẾU

Chính sách kinh tế quốc tế của Mỹ cần trợ giúp những mục tiêu quốc gia rộng lớn hơn nhằm đạt được thu nhập cao hơn cho nhân dân Mỹ và thúc đẩy tăng trưởng. Những hiệp định thương mại quốc tế giúp cho việc thực hiện những mục tiêu này bằng cách loại bỏ các rào chắn đối với hàng xuất khẩu của Mỹ và đầu tư ở nước ngoài, và loại bỏ những thực tiễn mà chính phủ các nước hậu thuẫn lợi thế giả tạo cho nhập khẩu vào thị trường Mỹ.

Khi sự hội nhập quốc tế của các thị trường có sự tiến bộ, thì phạm vi các chính sách của Chính phủ mà có thể ảnh hưởng thương mại quốc tế cũng đã được mở rộng. Những thoả thuận WTO giờ đây nói đến một

vấn đề cần suy nghĩ hoàn toàn thuộc về địa hạt của chính sách nội địa, chẳng hạn những tiêu chuẩn sản phẩm. Các thoả thuận quốc tế cần chuyển hoá đến mức nào thành chính sách nội địa là cốt lõi của sự tranh cãi xung quanh quyền đàm phán nhanh và chương trình nghị sự cho những thương lượng ở WTO. Trong việc thiết lập các mục tiêu của Mỹ, có 7 chuỗi vấn đề quan tâm cần định hướng đối với Tổng thống và Quốc hội.

Thứ nhất, các thoả thuận quốc tế chỉ có thể nhận được các lợi ích nó hứa hẹn khi nó được áp dụng một cách đầy đủ và thực thi hiệu quả. Sự vi phạm liên tục các thoả thuận của WTO và những vấn đề nước Mỹ đã phải đối phó với việc giải quyết tranh chấp ở WTO, chỉ ra rằng việc tăng cường thực thi các nguyên tắc WTO là cũng quan trọng tương đương như việc bắt đầu một vòng thương lượng mới.

Thứ hai, các hạn chế cá nhân đã xuất hiện như là một trong những khoản mục lớn nhất của các rào cản thương mại và đầu tư ngoài phạm vi trực tiếp của các nguyên tắc WTO. Bao gồm những các-ten, từ chối xem xét, và các thực hành kinh doanh không trung thực, WTO cần phải bắt đầu chú ý đến các thực tiễn này.

Thứ ba, đầu tư cũng quan trọng như thương mại. Nhiều kinh doanh không thể nhận được đầy đủ giá trị đầu tư của họ trong các sản phẩm và công nghệ mới thông qua xuất khẩu. Đối với họ, khả năng để kiếm lời và các điều kiện thuận lợi cho hoạt động ở nước ngoài, sự tự do không bị chính trị can thiệp và môi trường luật pháp bảo đảm, là trọng yếu đối với sự nhận biết đầy đủ khả năng thương mại trong các kỹ thuật công nghệ của họ.

Thứ tư, lợi thế chi phí mà các nhà sản xuất nước ngoài đạt được nhờ sử dụng lao động trẻ em và vi phạm quyền cơ bản của công nhân không phản ánh các lợi thế so sánh hợp pháp. Trong rất nhiều các nước đang phát triển, sự không thực hiện việc bảo vệ quyền cơ bản của công nhân thúc đẩy các ngành công nghiệp hàm lượng lao động cao cũng có tác động tương tự như là trợ cấp, cho nên ở đây cần được đối xử như là sự thực hành gian lận thương mại.

Thứ 5, sự không nói đến các hậu quả môi trường quốc tế của các hoạt động công nghiệp trong một số nước cũng dẫn đến những lợi thế giả tạovề chi phí. Nó cho phép các xí nghiệp chuyển các chi phí cho cộng đồng quốc tế, và do vậy việc này cũng cần được đối xử như là sự thực hành gian lận thương mại.

Thứ sáu, việc cho phép đối xử đặc biệt và khác biệt đối với các nước đang phát triển của các hiệp định trong WTO đã kích thích chủ nghĩa bảo hộ và thường ngăn cản các tiến bộ kinh tế của họ. Một cách hệ quả, thuế quan cao và chính sách công nghiệp đã đưa đến kết quả các sự lựa chọn đầu tư nghèo nàn, thừa công suất, tạo ra gánh nặng nợ, và cuối cùng là khủng hoảng tài chính. Sau đó đưa đến nhiều sự khó khăn cho cư dân ở cả nước công nghiệp lẫn đang phát triển.

Thứ bẩy, hệ thống tiền tệ quốc tế cần phải được quản lý tốt nếu hệ thống thương mại quốc tế muốn thực hiện chức năng mộtc cách có hiệu quả. Các cải cách là cần thiết để đảm bảo rằng các chính phủ không thao túng giá trị của tiền tệ để đạt được các lợi thế thương mại, IMF cần có các công cụ tốt hơn để giảm các khủng hoảng tài chính tương tự trong các nước đang phát triển và các nền kinh tế phi thị trường đang nổi. Tổ chức WTO cần phải nhận ra rằng sự thao túng tiền tệ cũng là một sự thực hành gian lận thương mại.

CÁC MỤC TIÊU CỦA MỸ CHO VÒNG ĐÀM PHÁN THIÊN NIÊN KỶ

Chính quyền của Tổng thống Clinton đã chỉ ra rằng một vòng đàm phán WTO mới cần phải hướng đến các mục tiêu: giảm hơn nữa các thuế quan công nghiệp, chú ý đến vấn đề thuế quan cao và trợ cấp trong nông nghiệp, mở rộng phạm vi của Hiệp định chung về thương mại dịch vụ (GATS) và Hiệp định Mua bán của Chính phủ (GPA), và tăng cường thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

Sự tiến bộ trong lĩnh vực này là rất quan trọng. Tuy nhiên, để đảm bảo rằng nước Mỹ nhận được tất cả các lợi ích mà nó nên hy vọng một cách hợp lý do việc tham gia vào WTO, thì nó cần phải tìm kiếm nhiều cải cách toàn diện hơn nữa trong hệ thống WTO. ở đây bao gồm những vấn đề sau:

- Hạ thấp các thuế quan công nghiệp, tự do hoá hơn những chính sách nông nghiệp, tự do hoá mua bán chính phủ và dịch vụ, và thực thi tố hơn nữa quyền sở hữa trí tuệ như đã hướng dẫn của chính quyền Mỹ.
- Làm cho hệ thống xem xét chính sách thương mại quốc gia hoàn thiện hơn, và cung cấp những tư liệu không mật được tập hợp trong quá trình chuẩn bị cho những xem xét này cho những người tham dự giải quyết các tranh chấp trong WTO.
- Tăng cường cơ chế giải quyết tranh chấp(DSP) bằng cách
  - Thiết lập các tiêu chuẩn rà xoát đối với các hội thẩm viên, liên quan đến các mối quan hệ công việc quá khứ và hiện tại của họ;
  - Bảo đảm rằng các hội thẩm viên, và các viên chức WTO giúp đỡ họ, có đầy đủ thời gian cho phép ngoài trách nhiệm chuyên môn khác để đánh giá một cách hoàn toàn dài hơi và tổng hợp các ý kiến và để chuẩn bị các boá cáo của họ thật kỹ lưỡng;
  - Chỉ dẫn các ban hội thẩm giải quyết tranh chấp để đưa ra các kết luận ngược lại khi những bên tranh chấp không cung cấp đủ thông tin phù hợp hoặc không làm cho DSP rõ ràng hơn- ví dụ, bằng việc khuyến khích các các bên chanh chấp đưa ra các thông báo cho công cộng (với sự loại bỏ các thông tin mật); thu hút bình luận từ các phía quan tâm; và bằng việc xuất bản những tóm tắt những điều nghe được của ban hội thẩm và các báo cáo sơ thẩm cho những bình luận được các bên quan tâm viết ra.
- Khuyến khích sự tuân thủ nhanh chóng với các quyết định hội thẩm giải quyết tranh chấp bằng việc yêu cầu các ban hội thẩm (hoặc các trọng tài viên được chỉ định) có quyền đánh thuế thu hồi những lợi ích tương đương trong phạm vi 30 ngày tìm thấy sự vi phạm, và cần duy trì thẩm quyền đó đến khi các thành viên phạm lỗi đã có thực hành của nó tuân thủ với các đòi hỏi của WTO.
- Xác định những quyền của Mỹ để nắm lấy hành động đơn phương khi các chính phủ nước ngoài khuyến khích, hoặc không chú ý đến các thực hành kinh doanh gian lận và cá biệt.
- Một Hiệp định về chính sách cạnh tranh(CPA) bắt buộc các thành viên WTO để đảm bảo rằng các lợi ích của thâm nhập thị trường được trông đợi từ các thoả thuận trong WTO có thể không bị giới hạn hoặc bị ngăn cản, về toàn bộ hoặc từng phần, bởi các cơ cấu của tổ chức công nghiệp, các dàn xếp ngang, dọc, các Các-ten, hoặc các tư nhân khác, thực hành gian lận thương mại. Điều này sẽ đòi hỏi các nhà cầm quyền quốc gia tiến hành tất cả các bước cần thiết để đảm bảo rằng các hãng nước ngoài không bị loại bỏ quyền thâm nhập bởi các thực hành kinh doanh gian lận.
- Hơn nữa các chính quyền cần được đòi hỏi để đảm bảo rằng các hãng nước ngoài hưởng quyền thâm nhập các kênh phân phối cá nhân, quảng cáo, và các dịch vụ cần thiết khác để mua bán và sản xuất các hàng hoá và dịch vụ theo những điều kiện mà ít nhất cũng thuận lợi như những hãng nội địa và nước ngoài khác đã được hưởng thụ.
- Sự đảm bảo này sẽ tạo cơ sở cho các thành viên tìm kiếm sự giải quyết thông qua cơ chế giải quyết tranh chấp ở WTO khi quyền thâm nhập thị trường bị thoả hiệp bởi các hành động cá nhân, sự cấu kết giữa cá nhân và các nhà nước, hoặc sự hướng dẫn hành chính. Nó sẽ làm cho các nhà nước có trách nhiệm đối với WTO khi tiến hành các hoạt động chống lại sự phân biệt đối xử cá nhân, nhưng nó sẽ không tạo ra một sự phán xử của WTO đối với các cá nhân.

- Một Hiệp định Đầu tư đa phương (MAI) trong WTO
  - thiết lập những tiêu chuẩn minh bạch trong các qui định về đầu tư;
  - bảo đảm cho các nhà đầu tư nước ngoài quyền được thiết lập, đối xử công bằng, an toàn và anh minh, tự do chuyển đổi tiền theo mức giá thị trường, và được sử dụng trọng tài quốc tế để giải quyết tranh chấp; và
  - ngăn chặn, ngay lập tức, những đòi hỏi thi hành làm cho các nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện các hành động vì những lý do khác ngoài những lý do thông thường về thương mại.
- Một Hiệp định Đa phương về Thương mại và Môi trường (MATE) thiết lập cơ chế cho WTO để xem xét và thẩm định những Hiệp định đa phương hiện có và đã được đề nghị (Meas). Các mục tiêu cần đảm bảo rằng
  - không được sử dụng các phương pháp sản xuất làm cạn kiệt và ô nhiêm toàn cầu chung để tạo ra các lợi thế không trung thực;
  - những nghĩa vụ MEA có chi phí kinh tế tối thiểu cần thiết cho việc đạt được các mục tiêu đề ra;
  - công cụ tối thiểu cần thiết để thực thi các nghiã vụ của họ là MEA phải có thẩm quyền trừng phạt thương mại.
- Một Hiệp định về Quyền Lao động và Thương mại (LRTA)
  - nhận biết sự đối xử công bằng và trung thực với công nhân là mục tiêu cơ bản của hệ thốngWTO;
  - xây dựng sự tôn trọng đối với 4 quyền cốt lõi của công nhân- tự do hiệp hội, cấm lao động cưỡng bức, cấm sử dụng lao động trẻ em, và không phân biệt đối xử trong công nhân- như là những điều kiện cần thiết cho việc đối xử công bằng và trung thực;
  - xác định những điều kiện tối thiểu cho việc thực thi những quyền này; và
  - tạo một cơ chế cho những thành viên WTO khởi xướng các điều tra của WTO về những vi phạm và loại trừ các nhập khẩu khi những vi phạm được phát hiện ra nhưng không được điều chỉnh.
- Những chương trình làm việc trong WTO và các diễn đàn quốc tế thích hợp khác để kiểm tra sự đối xử đặc biệt và khác biệt đã có tác động như thế nào đến tiến bộ kinh tế ở những nước đang phát triển và gây ra các khủng hoảng nợ, và đối xử của WTO với những nước đang phát triển cần phải được sửa đổi như thế nào để khuyến khích sự tăng trưởng ổn định hơn và ít bị gián đoạn.
- Một sự sửa đổi với Hiểu biết Cơ chế Giải quyết tranh chấp (DSU), nhận thức rằng sự can thiệp chính thức dai dẳng trong thị trường ngoại tệ và sự hạ giá tiền tệ có chủ tâm:
  - có thể làm vô hiệu và thiệt hại các lợi ích của thoả thuận trong WTO; và
  - tạo cơ sở cho các thành viên tìm kiếm các sự bồi hoàn thông qua giải quyết tranh chấp.

Sự tiến bộ toàn diện trong những lĩnh vực trên đây có thể thúc đẩy tăng trưởng cao và ổn định hơn, đồng thời làm cho WTO trở thành một tổ chức có hiệu quả và tin cậy hơn./.

Toàn văn bằng tiếng Anh của bài viết có trên Internet tại:

http://www.econstrat.org/wtomorici.htm